

Số: 23 /2018/NQ-HĐND

*Hải Dương, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người tự nguyện cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;*

*Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;*

*Xét Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người tự*

*nguyên cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người tự nguyện cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương, cụ thể như sau:

1. Đối với học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Hỗ trợ mức tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân đối với học viên (*không phân biệt nam, nữ*): 1.500.000 đồng/người/năm. Riêng đối với học viên nữ hỗ trợ thêm tiền vệ sinh phụ nữ: 30.000 đồng/người/tháng.

- Hỗ trợ tiền ăn: 40.000 đồng/người/ngày.

2. Chế độ đóng góp, miễn, giảm, hỗ trợ đối với người tự nguyện cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập

a) Đối với người nghiện ma túy có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Hải Dương tự nguyện cai nghiện

- Chế độ đóng góp:

+ Tiền ăn: 12.000 đồng/người/ngày.

+ Tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân đối với học viên: 450.000 đồng/người/lần chấp hành.

+ Các khoản khác: Chi phí học văn hóa, chi phí thực hiện công tác phổ biến pháp luật, tuyên truyền, giáo dục, chi phí phục vụ quản lý (*văn phòng phẩm, trang thiết bị y tế, vật tư bếp, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng...*), mức đóng góp: 90.000 đồng/người/tháng.

- Chế độ hỗ trợ:

+ Tiền ăn: 28.000 đồng/người/ngày.

+ Chi phí khám sàng lọc, đánh giá mức độ nghiện (*chi phí mua que thử ma túy*): Mức chi 70.000 đồng/người/lần chấp hành.

+ Chi phí thực hiện dịch vụ kỹ thuật xét nghiệm y tế (*xét nghiệm HIV/AIDS*): Mức chi 51.700 đồng/người/lần chấp hành.

+ Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội: Mức chi 500.000 đồng/người/lần chấp hành.

+ Tiền thuốc chữa bệnh thông thường; khám sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần và các bệnh vượt quá khả năng điều trị của cơ sở: Mức chi 50.000 đồng/người/tháng.

+ Chi phí tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân đối với học viên (*không phân biệt nam, nữ*): 1.050.000 đồng/người/lần chấp hành. Riêng đối với học viên nữ hỗ trợ thêm tiền vệ sinh phụ nữ: 30.000 đồng/người/tháng.

+ Chi phí hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động: Mức chi 70.000 đồng/người/lần chấp hành.

+ Chi phí điện, nước sinh hoạt: 80.000 đồng/người/tháng.

+ Các khoản khác: Chi phí học văn hóa, chi phí thực hiện công tác phổ biến pháp luật, tuyên truyền, giáo dục, chi phí phục vụ quản lý (*văn phòng phẩm, trang thiết bị y tế, vật tư bếp, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng...*), mức hỗ trợ: 210.000 đồng/người/tháng.

+ Học nghề (*nếu người cai nghiện có nhu cầu*): Mức chi được áp dụng theo quy định đối với các nghề đào tạo cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Chế độ miễn, giảm:

+ Miễn đóng góp 100% tiền ăn trong thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện đối với các trường hợp sau: Thương binh; người bị nhiễm chất độc hóa học và suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; người chưa thành niên; trẻ em mồ côi; người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng; người thuộc diện bảo trợ xã hội, người bị bệnh AIDS.

+ Giảm 50% mức đóng góp tiền ăn trong thời gian cai nghiện tại cơ sở cai nghiện đối với người thuộc hộ cận nghèo.

b) Đối với người nghiện ma túy không có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Hải Dương (*người tỉnh khác*) tự nguyện cai nghiện ma túy phải đóng góp 100% mức chi phí theo quy định trong thời gian cai nghiện tại cơ sở.

3. Một số nội dung, mức chi cho công tác tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng:

a) Chi hỗ trợ cán bộ (là thành viên Tổ công tác cai nghiện ma túy xã, phường, thị trấn) theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng

- Số lượng cán bộ theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng: 01 người/xã, phường, thị trấn đối với các xã, phường, thị trấn có từ 05 người cai nghiện trở xuống; 02/người/xã, phường, thị trấn đối với các xã, phường, thị trấn có từ 06 đến 10 người cai nghiện; 03 người/ xã, phường, thị trấn đối với các xã, phường, thị trấn có trên 10 người cai nghiện.

- Mức chi hỗ trợ cán bộ theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng: 350.000 đồng/người/tháng.

b) Người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng hoặc gia đình của người nghiện ma túy có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện, gồm:

- Chi phí khám sức khỏe; xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn: 70.000 đồng/người/lần chấp hành.

- Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện: 500.000 đồng/người/lần chấp hành.

- Tiền ăn trong thời gian cai nghiện tập trung tại cơ sở điều trị cắt cơn: 40.000 đồng/người/ngày.

- Các hoạt động giáo dục, phục hồi hành vi nhân cách, dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện (nếu có): Mức chi được áp dụng theo quy định đối với các nghề đào tạo cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

c) Chế độ miễn, giảm

- Miễn đóng góp 100% tiền ăn, tiền thuốc điều trị cắt cơn trong thời gian cai nghiện tập trung đối với các trường hợp: người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người chưa thành niên, người thuộc diện bảo trợ xã hội, người khuyết tật.

- Giảm 50% mức đóng góp tiền ăn, tiền thuốc điều trị cắt cơn trong thời gian chấp hành quyết định đối với người thuộc hộ cận nghèo.

4. Kinh phí thực hiện Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người tự nguyện cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện:**

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.
- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2018./.

#### **Nơi nhận :**

- Ủy ban TV Quốc hội;
  - Chính phủ;
  - Bộ Tài chính;
  - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
  - Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra VB*);
  - Ban Công tác Đại biểu;
  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
  - TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
  - Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các đại biểu HĐND tỉnh;
  - Lãnh đạo và CV VP HĐND tỉnh;
  - VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
  - TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
  - Báo Hải Dương, Công báo tỉnh;
  - Lưu VT.
- } Để báo cáo



**Nguyễn Mạnh Hiến**